

Bản án số: 19/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 28/7/2017

V/v tranh chấp: “Ly hôn”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN**

-Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

+Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thái

+Các Hội thẩm nhân dân: 1-Bà Nguyễn Thị Phương Dung

2-Bà Lâm Thị Hồng Giang

-Thư ký phiên tòa: Ông Thanh Trúc Tuyên-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa:
Ông Trần Thông-Kiểm sát viên

Ngày 28/7/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 118/2017/TLST-HNGĐ ngày 25/4/2017, về việc tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 06/7/2017, giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Ông Trần Y Đ, sinh năm 1965

-Bị đơn: Bà Chènh SLý V, sinh năm 1963

Cùng địa chỉ: Thôn HX, xã HN, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

Tất cả các đương sự có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn-ông Trần Y Đ trình bày: Sau thời gian tìm hiểu yêu thương nhau, được sự chấp thuận của hai bên gia đình, ông và bà Chènh SLý V cưới nhau và đăng ký kết hôn tại UBND xã HN vào ngày 24/12/1986. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc và sinh được 07 người con, hiện 05 người con đã trưởng thành, còn hai người con chưa thành niên tên Trần Vĩnh H (sinh ngày 14/6/2000) và Trần Vĩnh M (sinh ngày 03/4/2003) đang đi học. Tuy nhiên, thời gian gần đây vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bà V không còn quan tâm, chăm sóc ông như trước, có lần ông bị bệnh phải nhập viện, nhưng bà V vẫn cứ bỏ mặc, không quan tâm hay không hỏi han gì đến bệnh tình của ông. Vì vậy, nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, ông làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

-Về hôn nhân: yêu cầu được ly hôn với bà Chènh SLý V.

-Về con chung: yêu cầu giao hai con Trần Vĩnh H (sinh ngày 14/6/2000) và Trần Vĩnh M (sinh ngày 03/4/2003) cho bà Chènh SLý V nuôi dưỡng, ông sẽ cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 2.000.000đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

-Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn-bà Chènh SLý V trình bày: Bà thống nhất với trình bày của ông Trần Y Đ về thời gian đăng ký kết hôn và về con chung, tài sản chung và nợ chung. Nay, ông Trần Y Đ yêu cầu ly hôn, bà không đồng ý, vì thực tế vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn, mà nguyên nhân mâu thuẫn là do ông Trần Y Đ tự ý bỏ nhà đi và quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác. Do đó, bà đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng được đoàn tụ.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Tuyên xử không chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Trần Y Đ đối với bà Chènh SLý V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn Trần Y Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với bà Chènh SLý V; Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy: Sau thời gian tìm hiểu yêu thương nhau, được sự chấp thuận của hai bên gia đình, ông Trần Y Đ và bà Chènh SLý V cưới nhau và đăng ký kết hôn tại UBND xã HN vào ngày 24/12/1986. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc và sinh được 07 người con, nhưng thời gian gần đây vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn theo ông Đ là do bà V không còn quan tâm, chăm sóc ông như trước, tình cảm vợ chồng không còn. Đối với yêu cầu ly hôn của ông Đ, bà V không đồng ý vì cho rằng vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn và nguyên nhân mâu thuẫn chính là do ông Đ tự ý bỏ nhà đi sống bên ngoài và có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác.

Xét lời khai về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng của hai bên đương sự và ý kiến của chính quyền địa phương về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tình trạng mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Đ và bà V không có gì lớn, hai bên cũng không có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng. Mặt khác, tại phiên tòa hôm nay, ông Trần Y Đ thừa nhận việc vợ chồng mâu thuẫn nhau, bản thân ông cũng chưa đưa ra giải pháp gì để hòa giải; Trong khi đó, bà Chènh SLý V tha thiết đề nghị được đoàn tụ để vợ chồng cùng nhau chăm lo cho con cái. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy cần tạo điều kiện cho vợ chồng ông Đ, bà V đoàn tụ, cùng nhau xây dựng gia đình và nuôi dạy con cái, nên không chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Trần Y Đ. Điều này là hoàn toàn phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Đồng thời cũng phù hợp với ý kiến của chính quyền địa phương thể hiện tại buổi làm việc ngày 22/5/2017.

Về con chung: Do yêu cầu ly hôn không được chấp nhận, nên Hội đồng xét xử cũng không chấp nhận yêu cầu giải quyết con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Do không có ai yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết theo quy định tại Điều 5 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về án phí: ông Trần Y Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Tuyên xử:

1-Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Y Đ, về việc:

+Yêu cầu được ly hôn với bà Chènh SLý V.

+Yêu cầu giao hai con tên Trần Vĩnh H (sinh ngày 14/6/2000) và Trần Vĩnh M (sinh ngày 03/4/2003) cho bà Chènh SLý V nuôi dưỡng, ông sẽ cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 2.000.000đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

2-Về án phí: Ông Trần Y Đ phải chịu 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009278 ngày 25/4/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình, ông Trần Y Đ đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/7/2017).

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện B.Bình;
- THADS huyện B.Bình;
- Lưu HS, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Hồng Thái